

## KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng năm 2026

-----

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng (Đề án số 204); Kế hoạch số 273-KH/UBKTTW, ngày 09/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án chuyển đổi số năm 2026 trong ngành Kiểm tra Đảng; Kế hoạch số 06-KH/UBKTTU, ngày 17/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Nghệ An về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng năm 2026. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 của tỉnh và yêu cầu nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát năm 2026. Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng năm 2026 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ của ngành Kiểm tra Đảng theo Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án số 204, bảo đảm đúng nội dung, chương trình, kế hoạch và tiến độ; tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất nhằm nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phong cách, lề lối làm việc; rút ngắn thời gian xử lý công việc, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong ngành Kiểm tra Đảng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, đổi mới phương pháp, quy trình, kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng theo hướng “kiểm tra trên dữ liệu, giám sát trên dữ liệu”; triển khai đồng bộ trong phạm vi toàn tỉnh, từng bước chuyển đổi phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, bảo đảm khách quan, thống nhất, đồng bộ, khả thi.

- Thực hiện chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, tài liệu; xây dựng, cập nhật và quản lý dữ liệu bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, dùng chung, kết nối, phục vụ khai thác, sử dụng thống nhất trong toàn ngành; bảo đảm kết nối, liên thông với các nền tảng dùng chung của các cơ quan đảng theo lộ trình của Trung ương, của Tỉnh.

- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng; tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong toàn bộ quá trình chuyển đổi số.

## **2. Yêu cầu**

- Chuyên đổi số được xác định là trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phân định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Việc triển khai phải bám sát các kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, bảo đảm kế thừa kết quả giai đoạn trước, đồng bộ hạ tầng, nền tảng, hệ thống thông tin và dữ liệu theo kiến trúc tập trung, thống nhất, an toàn, bảo mật.

- Lấy hiệu quả phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng làm trung tâm; ưu tiên ứng dụng công nghệ số vào đổi mới quy trình nghiệp vụ, giảm hồ sơ giấy, rút ngắn thời gian xử lý, tăng tính minh bạch, khả năng truy vết.

- Tổ chức thực hiện đúng mục tiêu, phạm vi, lộ trình và tiến độ; phân công rõ đầu mối chủ trì, phối hợp, gắn trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện báo cáo, đánh giá định kỳ và tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an toàn thông tin.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Năm 2026, ngành Kiểm tra Đảng tập trung vận hành ổn định, hiệu quả các nền tảng và phần mềm nghiệp vụ ngành; đẩy mạnh số hóa và quản trị dữ liệu; nâng cao tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường số; tăng cường giám sát tiến độ triển khai chuyển đổi số, Đề án số 204 trong phạm vi quản lý; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

### **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể**

Phấn đấu trong năm 2026 thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng sử dụng thường xuyên hệ thống quản lý văn bản và điều hành (hoặc hệ thống điều hành tác nghiệp của các cơ quan đảng) để xử lý công việc.

- Tại Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, 100% văn bản đi (không mật) được phát hành điện tử; 100% văn bản đến (không mật) được xử lý hoàn toàn trên môi trường số theo quy trình.

- Hoàn thành 100% số hóa hồ sơ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của Đảng ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy phát sinh từ 01/7/2025. Cập nhật dữ liệu trên phần mềm quản lý hồ sơ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

- 100% cán bộ, công chức ngành Kiểm tra được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số tối thiểu mỗi năm một lần.

- Giảm tối thiểu 30% thời gian xử lý một quy trình nghiệp vụ so với trước đây.

- Từng bước số hóa, xử lý các quy trình nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát trên môi trường số; tăng tỷ lệ khai thác, tổng hợp báo cáo phục vụ lãnh đạo trực tiếp từ các hệ thống thông tin, dữ liệu.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện thể chế**

1.1. Quán triệt đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số theo các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định và hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; cụ thể hóa thành chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bảo đảm thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2026.

1.2. Phân công rõ trách nhiệm cho Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong việc tham mưu, triển khai các nội dung: quản lý dữ liệu và số hóa hồ sơ; cập nhật, khai thác và sử dụng các phần mềm nghiệp vụ; đào tạo, hướng dẫn và hỗ trợ người sử dụng. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị liên quan trong bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi vận hành các hệ thống thông tin của ngành Kiểm tra Đảng.

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 2 năm 2026.

1.3. Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện chuyển đổi số đối với Tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. *Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chuyên viên UBKT Đảng ủy thực hiện thường xuyên.*

1.4. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã và Tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; kết quả thực hiện phải được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể, lấy kết quả đầu ra làm thước đo, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xếp loại thi đua hằng năm. Trường hợp thực hiện mang tính hình thức, không có sản phẩm đầu ra thực chất hoặc báo cáo không trung thực thì xem xét trách nhiệm trong đánh giá, xếp loại... *Thực hiện thường xuyên.*

1.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã và Tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện. *Thực hiện thường xuyên.*

1.6. Rà soát, tham mưu ban hành hoặc sửa đổi, cập nhật, bổ sung kịp thời các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số; cập nhật các quy định về quản lý, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, thống nhất và dùng chung. *Thực hiện thường xuyên.*

## **2. Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị**

2.1. Rà soát, nâng cấp, thay thế trang thiết bị công nghệ thông tin không còn đáp ứng yêu cầu công việc; bảo đảm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy có 01 máy scan, 01 máy tính đảm bảo cấu hình theo hướng dẫn để phục vụ triển khai các hệ thống thông tin, phần mềm trên môi trường mật; 100% máy tính cá nhân được trang bị phần mềm bản quyền theo quy định, đáp ứng yêu cầu an toàn, an ninh thông tin.

Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tham mưu Thường trực Đảng ủy trang bị, bố trí theo yêu cầu (những trang thiết bị còn thiếu).

2.2. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy bảo đảm đường truyền kết nối thông suốt, ổn định, an toàn từ cấp tỉnh đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung và kết nối liên thông theo quy định. Triển khai trang bị chữ ký số cho cán bộ, công chức theo thẩm quyền và quy định hiện hành, phục vụ xử lý công việc trên môi trường số. Chủ động phối hợp bảo đảm kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách được giao và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. *Thực hiện thường xuyên.*

## **3. Sử dụng nền tảng số, ứng dụng số**

3.1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan triển khai, khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của cơ quan Đảng theo định hướng thống nhất của Trung ương, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; ứng dụng các công cụ phân tích, xử lý dữ liệu và công nghệ số nhằm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành. *Thực hiện thường xuyên.*

3.2. Phối hợp và tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các quy trình lõi do Trung ương ban hành. *Thực hiện thường xuyên.*

## **4. Phát triển dữ liệu số dùng chung**

4.1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện tạo lập, xử lý hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới trên môi trường điện tử, bảo đảm 100% hồ sơ, tài liệu theo quy định được tạo lập và xử lý điện tử. Đẩy mạnh gửi, nhận văn bản điện tử (không mật) bảo đảm 100% văn bản theo quy định được gửi, nhận trên môi trường điện tử có ký số. *Thực hiện thường xuyên.*

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan UBKT Đảng ủy.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Đảng ủy, các đơn vị có liên quan.

4.2. Tổ chức thực hiện số hóa gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. *Thực hiện thường xuyên.*

## **5. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin**

5.1. Quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc “An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số”; triển khai đầy đủ Chỉ thị của Ban Bí thư, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ tại Thông báo số 06-TB/CQTTBCĐ, ngày 27/9/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa

học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị. *Thực hiện thường xuyên.*

5.2. Cơ quan UBKT Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy triển khai thiết bị lưu trữ bảo mật, giải pháp bảo mật, mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức; cài đặt phần mềm phòng, chống vi rút có bản quyền cho hệ thống máy tính của cơ quan, đơn vị. *Thời gian thực hiện: Quý II năm 2026.*

5.3. Phối hợp cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống, thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm; kịp thời đề xuất và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. *Thực hiện thường xuyên.*

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan UBKT Đảng ủy.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Đảng ủy, các đơn vị có liên quan.

## **6. Nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực, tài chính**

6.1. Cử tất cả cán bộ, công chức UBKT Đảng ủy tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; nâng cao kỹ năng số, năng lực khai thác, phân tích, xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan UBKT Đảng ủy.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Đảng ủy, các đơn vị có liên quan.

6.2. Căn cứ vào tình hình cụ thể và khả năng của địa phương, đơn vị chủ động đăng ký, bố trí kinh phí năm 2026 cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn và kế hoạch công tác; tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Đảng ủy.

- Phối hợp thực hiện: Cơ quan UBKT Đảng ủy.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBKT Đảng ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

- Giao đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số tại cơ quan UBKT; tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về vai trò, yêu cầu và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hằng tháng về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch và đột xuất khi có yêu cầu, gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Thường trực Đảng ủy qua hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

- Tổng hợp theo dõi các khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo Thường trực Đảng ủy xem xét, xử lý theo quy định.

2. Giao Văn phòng Đảng ủy phối hợp với UBKT Đảng ủy tham mưu Thường trực Đảng ủy trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí và điều kiện cần thiết để triển khai Kế hoạch phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương.

3. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã, UBKT Đảng ủy cơ sở căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy,
- Văn phòng, UBKT Đảng ủy, BXD Đảng,
- Các Tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã,
- Lưu: Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Đặng Thị Thanh**